



CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SẴN SÀNG CHUYỂN GIAO

Phần mềm quản lý trạm cân ô tô SCM

Hiện nay, các trạm cân xe thường có mức độ tự động hóa chưa cao, phụ thuộc nhiều vào các tác động của con người. Thao tác ra lệnh cân, nhập biển số xe của các xe vào trạm cân được thực hiện bằng tay, không có hình ảnh đối chứng để gây nhầm lẫn, gian lận và khó khăn trong công tác quản lý sau này. Việc áp dụng hệ thống nhận dạng biển số xe tự động vào các trạm cân giúp nâng cao mức độ tự động hóa của các trạm cân, nâng cao tính khách quan minh bạch của các xe ra vào lấy hàng/ đổ hàng, hạn chế tối đa sự can thiệp của con người, ...

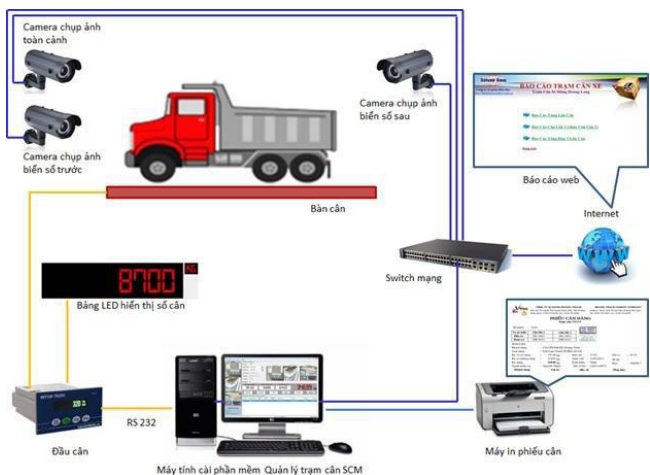
Nguyên lý hoạt động:

- Khi xe vào đúng vị trí trong trạm cân, nhân viên trực ca tại trạm cân ra lệnh cân xe bằng cách quét thẻ vào đầu đọc thẻ.
- Lúc này hệ thống phần mềm trên máy tính đồng thời ra lệnh cân xe và chụp ảnh phần đầu xe, chụp ảnh phần đuôi xe, chụp ảnh toàn bộ xe.
- Phần mềm sẽ tự động lưu trữ các hình ảnh và nhận dạng biển số sang dạng TEXT, tất cả các thông tin như ảnh xe, biển số, ngày giờ, nhân viên trực ca ... sẽ được tự động đưa lên phiếu cân.

Thông số kỹ thuật:

Phần mềm quản lý trạm cân ô tô kết hợp sử dụng camera và nhận dạng biển số tự động. Nhận dữ liệu từ các đầu cân, chụp ảnh từ camera và nhận dạng biển số, in phiếu cân kèm ảnh chụp và biển số, truy cập báo cáo qua trình duyệt web. Hệ thống bao gồm:

- Camera chụp ảnh biển số phía trước.
- Camera chụp ảnh biển số phía sau (tùy chọn).
- Đầu đọc thẻ.
- Hệ thống trạm cân tự động.
- Máy tính cài phần mềm nhận dạng biển số và phần mềm cân.
- Các thiết bị phụ trợ khác.



Ưu điểm CN/TB:

- Sử dụng công nghệ nhận dạng với độ chính xác cao (99%) và thời gian nhận dạng nhanh (30-100 mili giây), giúp cho việc cân xe trở nên chính xác, dễ dàng, nhanh chóng, giảm thiểu tối đa các gian lận.
- Cơ chế hoạt động Client – Server giúp cho phần mềm nhận dạng biển số dễ dàng, tích hợp trên các trạm cân sẵn có.
- Có cơ chế tìm kiếm, đối chiếu tối ưu trong việc đối chiếu biển số nhận dạng được với các biển số trong danh sách. Cơ chế này giúp cho độ chính xác nhận dạng lên tới 99%.

Máy đo độ loãng xương bằng tia X

Hệ thống thiết bị UNIGAMMA PLUS giúp chủ động trong việc khám và điều trị bệnh loãng xương. Máy cho phép đo độ loãng xương trong khoảng thời gian rất nhanh nhưng vẫn đảm bảo độ chính xác và phù hợp với mọi cấu trúc cơ thể.

Thông số kỹ thuật:

Hệ thống đo được tỷ trọng toàn bộ khung xương, bao gồm:

- Ống tia X cố định với bộ lọc Samarium cho phép tách năng lượng thành hai cấp độ 35 kV và 75 kV;
- Bộ dò (tách sóng) sử dụng chất liệu NaI (TI) 1.5" x 1.5" với độ phân giải cao;
- Vùng quét của máy: 58 x 180 cm;
- Các vị trí đo: xương sống, xương đùi, xương cánh tay và toàn thân.
- Tốc độ quét (chiều): có thể lựa chọn, từ 1 - 60 mm/giây (tốc độ quét càng chậm thì hình ảnh thu được càng nét);
- Thời gian quét: từ 2 - 8 phút cho xương sống, xương đùi và xương cánh tay; thời gian quét toàn thân là 15 - 20 phút.



Ưu điểm CN/TB:

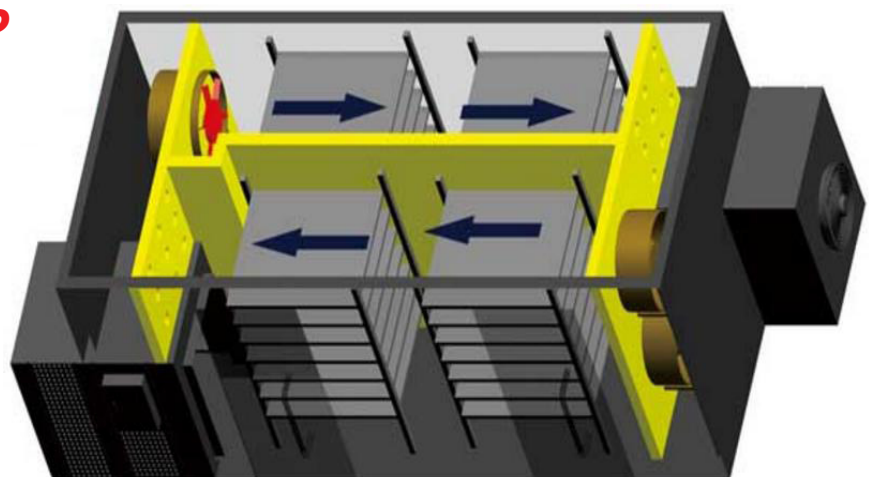
- Điều khiển hoàn toàn bằng máy tính;
- Tự động phân tích năng lượng đỉnh, xung cho chùm tia bức xạ nhờ vào bộ phân tích đôi "Dual Pulse Height Analyser";
- Tự động chuẩn máy trước mỗi lần quét; tự động lưu tất cả các thông số sau mỗi lần chuẩn để so sánh;
- Theo dõi toàn bộ cơ thể; có thể đưa ra các thông số về các phần của cơ thể như phần trăm mỡ và mô mềm trong cùng một thời điểm;
- Thông số quét xương sống, xương đùi, xương cánh tay và toàn thân đều được cài đặt sẵn trong máy và tự động đưa ra các thông số về từng vị trí quét (xương sống, đùi,...) theo yêu cầu của người sử dụng như: tốc độ quét, diện tích quét, điều khiển,...;
- Cung cấp hình ảnh đo chính xác, với độ phân giải cao về xương sống, xương đùi, xương cánh tay và toàn thân;
- Cơ sở dữ liệu đưa ra số liệu đối chiếu giữa kết quả của bệnh nhân với các giá trị thông thường cho từng đối tượng người bệnh là nam giới, nữ giới và trẻ em tùy theo khu vực địa lý.



Máy sấy bơm nhiệt kép

Thiết bị dùng để sấy thảo dược, nông sản, trái cây... sử dụng hệ thống bơm nhiệt, dùng nhiệt sinh ra từ đầu nóng để sấy, dùng độ lạnh ở đầu lạnh để tách ẩm không khí. Tùy thiết kế thích hợp với từng loại sản phẩm, dòng không khí sấy là dòng tuần hoàn kín 100% (tức là không khí sấy không thải ra ngoài mà tận dụng lại 100%) hoặc tuần hoàn một phần.

Không khí khô (tác nhân sấy) được quạt đưa vào dàn nóng và gia nhiệt đến nhiệt độ sấy, sau đó sẽ được đưa



vào buồng sấy để hấp thụ độ ẩm của vật liệu sấy. Độ ẩm của tác nhân sấy sẽ tăng lên và được quạt hút về dàn lạnh. Tại dàn lạnh, không khí có nhiệt độ và độ ẩm cao sẽ được ngưng tụ, tách ẩm. Không khí sấy sau khi qua dàn lạnh trở nên khô và hao nước hơn. Dòng không khí này tiếp tục được đưa qua dàn nóng, tiếp tục chu trình.

Thông số kỹ thuật:

- Nguồn điện: 380 V - 3 pha, 50/60 Hz;
- Công suất: 30 KW;
- Cường độ dòng điện: 60 A;
- Lưu lượng bốc hơi nước: 100 L/giờ;
- Môi chất lạnh: R134A;
- Lưu lượng khí nóng: 70.800 m³/giờ;

- Kích thước đầu bơm nhiệt: 2.089 x 1.356 x 1.590 (mm);
- Kích thước buồng sấy: 10.000 x 3.000 x 2.200 mm;
- Diện tích sấy: 468 m²;
- Xe chứa khay: 18. Mỗi xe 26 khay, diện tích khay: 1.250 x 800 mm;
- Công suất sấy: 2.300 - 2.800 kg/mẻ;
- Thời gian sấy: 4 - 10 giờ/mẻ

Ưu điểm CN/TB:

- Tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường: rất tiết kiệm so với đốt bằng điện trở;
- Vận hành ổn định, dễ dàng, chất lượng sản phẩm sấy tốt;



- Điều khiển chính xác nhiệt độ và độ ẩm;
- Lắp đặt nhanh.

Máy đo độ ẩm nông sản

Là một công cụ hữu ích để đo lường chính xác, đảm bảo giá trị tốt nhất của các loại nông sản đóng bao, đóng kiện (như thóc, lúa mì, gạo, đậu, tiêu,...). Bất kỳ loại nông sản nào cũng có chứa bên trong một lượng nước nhất định, còn gọi là độ ẩm hay thủy phần. Lượng nước này cần được lấy bớt đi đến một mức độ nào đó (không lấy hết hoàn toàn) để an toàn trong tồn trữ, làm giống hoặc chế biến.

Nguyên lý cơ bản của các máy đo độ ẩm dựa trên độ dẫn điện qua lớp hạt ẩm hay điện dung của lớp hạt ẩm nằm giữa hai bản cực. Khi đo, hạt được nghiền và ép chặt giữa hai cực dẫn điện, tùy theo hạt ẩm nhiều hay

ít mà độ dẫn điện khác nhau và được hiệu chỉnh qua số đo.

Các phím chức năng sử dụng gồm:

- Nút POWER: Bật/Tắt máy và đọc kết quả độ ẩm.
- Nút SELECT: dùng chọn mã các loại hạt muốn đo.
- Nút AVERAGE: dùng để tính trung bình kết quả các lần đo.

Thông số kỹ thuật:

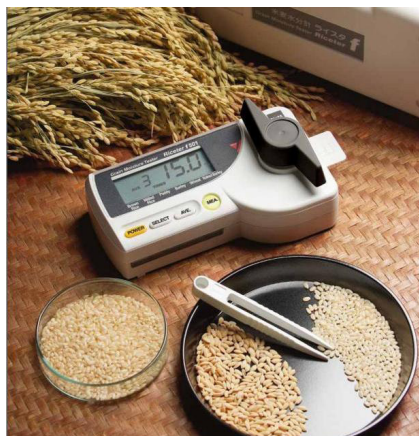
- Thang đo: gạo (11-20%), lúa mì (10-30%), lúa (11-30%);
- Độ chính xác: 0,5%;
- Hiển thị: màn hình LCD;
- Hiệu chỉnh nhiệt độ: tự động bằng cảm biến nhiệt độ;



- Hiệu chỉnh nhiệt độ vỏ bằng vi xử lý. Độ hiệu chỉnh này có thể ứng dụng với mẫu có độ ẩm 20% hoặc thấp hơn;
- Nguồn điện: 1,5V (cỡ AA) x 4 cục pin;
- Kích thước và trọng lượng: 164 x 94 x 65 mm, 443 g

Ưu điểm CN/TB:

- Thiết bị gọn nhẹ dễ sử dụng
- Độ chính xác cao. □



Chào bán, tìm mua công nghệ và thiết bị, xin liên hệ:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ KH&CN TP. HCM

Phòng Thông tin Công nghệ

79 Trương Định, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 08-3825 0602; **Fax:** 08-3829 1957;

Website: <http://techmart.com.vn/>; **Email:** techmart@cesti.gov.vn